

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 218/2011/NQ-HĐND

*Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 4 năm 2011***NGHỊ QUYẾT**

V/v: Điều chỉnh, bổ sung mức trợ cấp, mức đóng góp, miễn giảm đóng góp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục-lao động xã hội, tại gia đình, cộng đồng và chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 117/2007/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 01/10/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn về trách nhiệm đóng góp và chế độ trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội, gia đình và cộng đồng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2008/TTLT-BTC-BLĐTBXH, ngày 13/02/2008 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn, bổ sung Thông tư liên tịch số 117/2007/ TTLT-BTC- BLĐTBXH;

Căn cứ Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 121/2010/TTLT-BTC- BLĐTBXH, ngày 12/8/2010 về việc hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế

độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện;

Sau khi xem xét Tờ trình số 447/TTr-UBND, ngày 07 tháng 4 năm 2011 của UBND tỉnh về việc Điều chỉnh, bổ sung mức trợ cấp, mức đóng góp, miễn giảm đóng góp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục-lao động xã hội, tại gia đình, cộng đồng và chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-VHXXH, ngày 9 tháng 04 năm 2011 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Điều chỉnh, bổ sung mức trợ cấp, mức đóng góp, miễn giảm đóng góp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh-giáo dục- Lao động xã hội, tại gia đình, cộng đồng và chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1. Mức trợ cấp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh-giáo dục- Lao động xã hội

a) Tiền ăn: 360.000 đồng/người/tháng

- Người nghiện ma túy được trợ cấp 12 tháng, đối với người bán dâm được trợ cấp 9 tháng.

- Người bán dâm, người nghiện ma túy bị nhiễm HIV/AIDS không có khả năng lao động; người bán dâm, người nghiện ma túy chưa thành niên được trợ cấp tiền ăn: 360.000 đồng/người/tháng.

b) Mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 960.000 đồng/người/đợt điều trị

c) Tiền thuốc chữa trị người nghiện ma túy; người bán dâm, đồng thời là người nghiện ma túy áp dụng theo phác đồ điều trị bằng thuốc Cedemex.

d) Trợ cấp tiền ăn Tết Nguyên đán (trường hợp Tết Nguyên đán trùng với thời gian cai nghiện, chữa bệnh trị trung tâm):

35.000 đồng/ người/ngày x4 ngày = 140.000 đồng/người.

đ) Trợ cấp chi phí mai táng: 3.000.000 đồng/người.

e) Tiền hoạt động văn thể: 50.000 đồng /người/ đợt điều trị.

g) Trợ cấp tiền ăn đường, tiền tàu xe về nơi cư trú:

- Tiền ăn đường: 25.000 đồng/ ngày và không quá 3 ngày.

- Tiền tàu xe: Theo giá cước vận chuyển hành khách công cộng tại thời điểm thanh toán.

2. Mức đóng góp đối với người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội (mức tối thiểu)

a) Tiền ăn: 360.000 đồng/ người/tháng.

b) Tiền thuốc chữa bệnh (thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện cấp cứu, chi phí xét nghiệm và thuốc điều trị các bệnh cơ hội khác): áp dụng mức tối thiểu của phác đồ điều trị bằng thuốc Cedemex.

c) Tiền hoạt động văn thể: 50.000 đồng/ người/ đợt điều trị.

d) Tiền điện, nước sinh hoạt, vệ sinh: 50.000 đồng/ người/ tháng.

đ) Tiền vật dụng cá nhân: 960.000 đồng/ người/ đợt điều trị.

e) Tiền đóng góp sửa chữa cơ sở vật chất: 25.000 đồng/ người/ tháng.

g) Chi phí quản lý +phục vụ: 100.000 đồng/người/ tháng.

h) Từ tháng thứ 7 trở đi nếu đối tượng có nhu cầu tiếp tục cai nghiện tại Trung tâm, thì hàng tháng gia đình phải đóng góp các khoản sau:

Tiền ăn: 360.000đồng/ tháng.

- Tiền thuốc chữa bệnh thông thường: 10.000 đồng/tháng.

- Tiền điện, nước, vệ sinh: 50.000 đồng/ tháng.

- Tiền sinh hoạt văn thể: 10.000 đồng /tháng.

- Tiền đóng góp sửa chữa cơ sở vật chất: 25.000 đồng/ tháng.

- Chi phí phục vụ, quản lý: 100.000 đồng /tháng.

- Tiền mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 50.000 đồng/tháng.

- Học nghề: Theo mức quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020".

- Tiền vệ sinh phụ nữ: 20.000 đồng/ người/ tháng.

- Tiền viện phí (nếu có): gia đình thanh toán theo quy định.

3. Mức đóng góp và mức hỗ trợ người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng

a) Các khoản đóng góp như sau:

- Đóng góp 50% tiền thuốc chữa bệnh, hỗ trợ cắt cơn nghiện theo phác đồ điều trị bằng thuốc Cedemex.

- Tiền chi phí tổ chức chữa trị cai nghiện tại gia đình và cộng đồng: 100 000 đồng/ người/ đợt điều trị.

b) Mức hỗ trợ người nghiện ma túy chữa trị cai nghiện tại gia đình và cộng đồng:

- Tiền hồ sơ, bệnh án: 20.000 đồng / người/ đợt điều trị.

- Tiền thuốc: 50% tiền thuốc chữa bệnh, hỗ trợ cắt cơn nghiện theo phác đồ điều trị bằng thuốc Cedemex.

- Tiền chi phí tổ chức chữa trị, cai nghiện, quản lý, giám sát người nghiện trong và sau chữa trị cai nghiện ở gia đình và cộng đồng: 100.000 đồng/ người/đợt điều trị

- Tiền thuê người nấu ăn cho người nghiện ma túy trong đợt cắt cơn (có ít nhất từ 30 người trở lên) được thuê 01 cấp dưỡng, hỗ trợ bằng mức lương tối thiểu hiện hành.

4. Sức miễn, giảm đóng góp chi phí chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội

a) Người bán dâm, người cai nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện ma túy bắt buộc tại trung tâm được miễn toàn bộ chi phí chữa bệnh, cai nghiện.

b) Người nghiện ma túy chữa trị, cai ,nghiện tự nguyện tại Trung tâm, gia đình và cộng đồng được miễn giảm 50% tiền chi phí chữa trị, cai nghiện thuộc các trường hợp: Người bán dâm, người nghiện ma túy thuộc gia đình chính sách; người thuộc đối tượng cứu trợ xã hội theo quy định hiện hành của Chính phủ.

5. Mức hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú

a) Hỗ trợ tư vấn:

- Hỗ trợ 20.000 đồng/ buổi tư vấn/ người sau cai nghiện ma túy.

- Hỗ trợ 30.000 đồng/ buổi tư vấn/ nhóm người sau cai nghiện ma túy (từ hai người trở lên)

b) Hỗ trợ học nghề:

Người sau cai nghiện ma túy nếu có nhu cầu học nghề, được Chủ tịch UBND cấp xã xem xét hỗ trợ một lần kinh phí học nghề trình độ sơ cấp nghề: 1.000.000 đồng/người/khóa học.

6. Mức hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục-lao động xã hội

a) Tiền ăn: 360.000 đồng/người/tháng trong thời gian chấp hành quyết định.

b) Chi phí khám, chữa bệnh thông thường: 30.000đồng/người/t/tháng.

c) Người sau cai nghiện ma túy bị ốm nặng hoặc mắc bệnh hiểm nghèo vượt quá khả năng chữa trị của Trung tâm phải chuyển đến bệnh viện của Nhà nước điều trị thì chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian nằm viện do bản thân hoặc gia đình người đó tự thanh toán; trường hợp Trung tâm đã tạm ứng thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh thì yêu cầu người sau cai nghiện hoặc gia đình họ bồi hoàn lại. Đối với đối tượng thuộc hộ nghèo, đối tượng là gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người chưa thành niên được Trung tâm hỗ trợ toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh. Đối với đối tượng thuộc hộ cận nghèo được Trung tâm hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp đối tượng có thẻ bảo hiểm y tế còn thời hạn sử dụng được khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm y tế.

d) Chi phí mua sắm vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: 300.000 đồng/người/năm.

đ) Hoạt động văn thể: 50.000 đồng/người/ năm.

e) Học nghề: Hỗ trợ cho đối tượng cai nghiện lần đầu nếu chưa qua đào tạo nghề: 1.000.000 đồng/người.

g) Chi phí điện, nước sinh hoạt: 50.000 đồng/người/tháng.

h) Tiền vệ sinh phụ nữ: 20.000 đồng/người/tháng.

i) Tiền ăn đường, tiền tàu xe:

- Tiền ăn: 25.000 đồng/người/ngày, tối đa không quá 3 ngày.

- Tiền tàu xe: Theo giá cước vận chuyển hành khách công cộng tại thời điểm thanh toán.

k) Mai táng phí: Hỗ trợ đối tượng chết tại Trung tâm mà không còn thân nhân hoặc thân nhân chưa kịp đến: 3.000.000 đồng/ người.

l) Đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm bị nhiễm HIV/AIDS được trợ cấp thêm tiền thuốc chữa bệnh, tiền mua sắm các vật dụng phòng, chống lây nhiễm HIV và các khoản chi hỗ trợ khác (trừ tiền ăn, tiền thuốc chữa bệnh thông thường) theo quy định tại Quyết định số 96/2007/QĐ-TTg ngày 28/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý, chăm sóc, tư vấn điều trị cho người nhiễm HIV và phòng chống lây nhiễm HIV tại các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Chế độ đóng góp của người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm

a) Tiền ăn: 360.000 đồng/người/ tháng.

b) Chi phí khám, chữa bệnh: 30.000 đồng/ người/ tháng.

c) Tiền hoạt động văn thể: 50.000 đồng/người/đợt điều trị.

d) Tiền điện, nước, vệ sinh: 30.000 đồng/ người/ tháng.

đ) Chi phí mua sắm vật dụng cá nhân cần thiết: 300.000 đồng/người/đợt điều trị

e) Tiền đóng góp cơ sở vật chất: 25.000 đồng/người/tháng.

g) Chi phí quản lý+ phục vụ : 100.000 đồng/ người/tháng.

h) Tiền vệ sinh phụ nữ: 20.000 đồng/người/tháng.

i) Học nghề theo mức quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020";

k) Tiền viện phí gia đình thanh toán theo thực tế.

8. Chế độ miễn, giảm đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm

a) Đối tượng được miễn: Người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm được xét miễn tiền ăn, chi phí khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm thuộc các trường hợp sau đây:

- Đối tượng thuộc hộ nghèo; đối tượng là gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

- Người chưa thành niên, người không có nơi cư trú nhất định.

- Người bị bệnh AIDS giai đoạn cuối.

b) Đối tượng được giảm: người thuộc hộ cận nghèo được giảm 50% chi phí tiền ăn, khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí quản lý khác trong thời gian chấp hành quyết định tại Trung tâm.

9. Chế độ hỗ trợ tạo việc làm

Hỗ trợ tìm việc làm: 1.000.000 đồng/người.

Điều 2: Giao UBND tỉnh quyết định, hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định của Pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2011 .

Điều 4: Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XII, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2011./.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Văn Hưu Bằng